

Nội dung bài viết

1. [Bài 2: Luyện tập trang 14 SGK Tiếng Việt lớp 3 Tập 1 - Kết nối tri thức](#)

Bài 2: Luyện tập trang 14 SGK Tiếng Việt lớp 3 Tập 1 - Kết nối tri thức

1. Luyện từ và câu:

Câu 1 trang 14 SGK Tiếng Việt lớp 3: Dựa vào tranh, tìm từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động (theo mẫu):



Từ ngữ chỉ sự vật		Từ ngữ chỉ hoạt động
Chỉ người	Chỉ con vật	
bác nông dân		gặt lúa
	con trâu	gặm cỏ
(...)	(...)	(...)

Trả lời:

Từ ngữ chỉ sự vật Từ ngữ chỉ hoạt động
 Chỉ người Chỉ con vật

bác nông dân	gặt lúa
con trâu	gặm cỏ
con vịt	bơi lội
em bé	thả diều
em bé	mang nước cho mẹ
em bé	cưỡi trâu

Câu 2 trang 15 SGK Tiếng Việt lớp 3: Dựa vào từ ngữ tìm được ở bài tập 1, đặt câu.

a. Câu giới thiệu

mẫu: Các cô bác nông dân là những người làm ra lúa gạo.

b. Câu nêu hoạt động

mẫu: Các cô bác nông dân đang gặt lúa.

Trả lời:




a. Câu giới thiệu: Con trâu là đầu cơ nghiệp của nhà nông.

b. Câu nêu hoạt động: Con trâu đang thung thăng gặm cỏ.

Câu 3 trang 15 SGK Tiếng Việt lớp 3: Ghép từ ngữ ở cột A với từ ngữ ở cột B để tạo câu. Chép lại các câu đó.

A	B
Chim chóc	bay đi tìm hoa.
Bầy ong	đua nhau hút trong vòm cây.
Đàn cá	bơi dưới hồ nước.

Trả lời:

A		B
Chim chóc		bay đi tìm hoa.
Bầy ong		đua nhau hút trong vòm cây.
Đàn cá		bơi dưới hồ nước.

Chép lại:

Chim chóc đua nhau hút trong vòm cây.

Bầy ong bay đi tìm hoa.

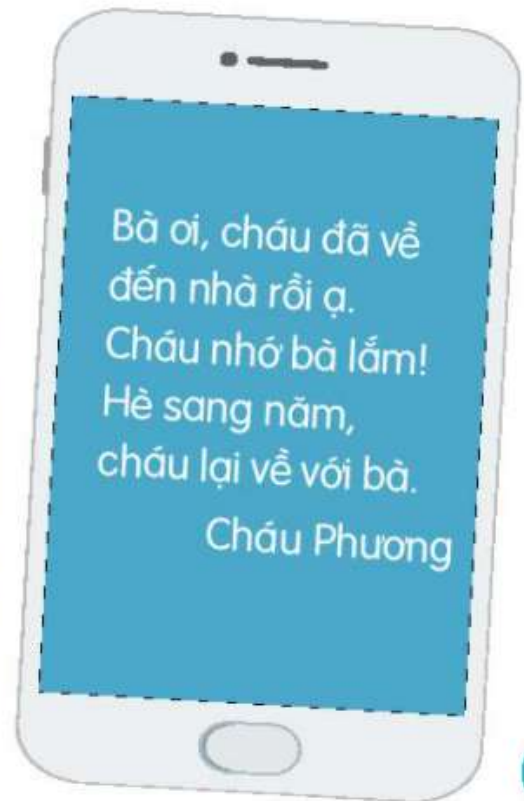
Đàn cá bơi dưới hồ nước.

2. Luyện viết đoạn:

Câu 1 trang 15 SGK Tiếng Việt lớp 3: So sánh để tìm những điểm giống nhau và khác nhau giữa hai tin nhắn dưới đây:

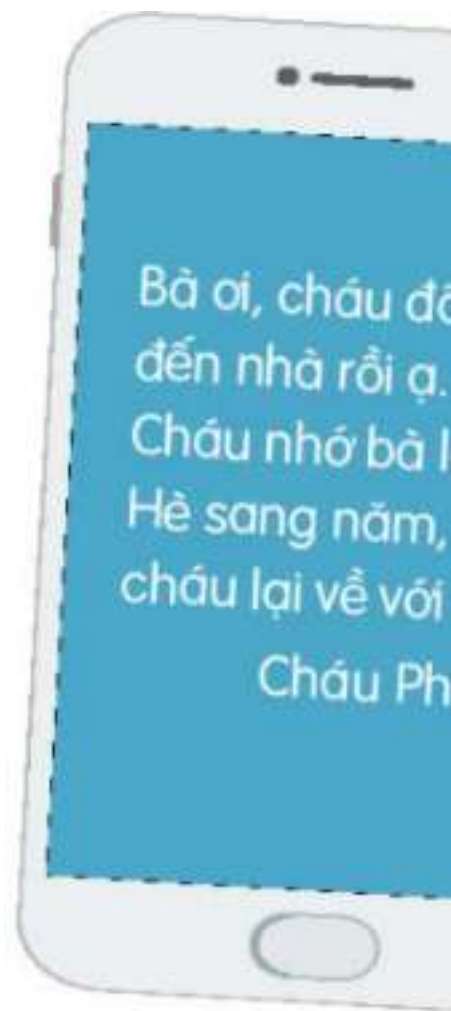
- Người viết tin nhắn và người nhận tin nhắn
- nội dung tin nhắn
- Phương tiện thực hiện

Hưng ơi!
Tớ đến rủ cậu đi đá bóng
nhưng cậu không có nhà.
Nếu cậu về sớm thì ra sân
bóng ngay nhé.
Chào cậu.
Tuấn



Trả lời:

Tin
nhắn



a.
Người
gửi
viết
tin
nhắn
và
người
nhận
tin
nhắn
Hưng – Tuấn

Cháu Phương – bà

b.
Nội
dung
tin
nhắn
Hưng đến rủ Tuấn đi đá bóng nhưng Tuấn không có mặt.
Hưng nhắn khi nào Tuấn về thì ra sân bóng ngay.

Phương nhắn đến bà rằng bạn đã về đến nhà. Bạn rất nhớ bà và hẹn hè sang năm sẽ lại về thăm bà.

c.
Phương
Tin nhắn giấy

Tin nhắn điện thoại

ng
tiện
thực
hiện

Câu 2 trang 16 SGK Tiếng Việt lớp 3: Em hãy soạn tin nhắn với một trong các tình huống sau:

- a. Em nhắn người thân mua cho mình một đồ dùng học tập.
- b. Em nhắn bạn mang cho mình mượn cuốn truyện.

Trả lời:

- a. Em nhắn người thân mua cho mình một đồ dùng học tập.

→ Con chào mẹ ạ! Mẹ ơi, ngày mai con có tiết thủ công cắt dán nhưng giấy màu con đang bị hết. Lát đi làm về qua tiệm bách hóa mẹ mua giúp con giấy màu mẹ nhé. Con cảm ơn mẹ.

- b. Em nhắn bạn mang cho mình mượn cuốn truyện.

→ Hưng ơi, sáng mai cậu mang cho tớ mượn cuốn Cô nan tập 68 nhé. Tớ cảm ơn cậu nhiều.

3. Vận dụng:

Câu hỏi trang 16 SGK Tiếng Việt lớp 3: Tìm đọc câu chuyện, bài văn, bài thơ, ... viết về những hoạt động yêu thích của trẻ em.

Ví dụ:

Đi tàu Thống Nhất

Đi tàu Thống Nhất khoái cực kì! Đêm trước, tôi cùng bố mẹ lên tàu ở ga Hàng Cỏ – Hà Nội. Chẳng nhớ là tôi đã ngủ mấy đêm, mấy giấc, năm, mười, mười lăm, hai mươi,... mở mắt ra đã thấy Thành phố Hồ Chí Minh sáng bạch.

Đi tàu Thống Nhất, những lúc ngủ thì được lắc lư như đưa võng, tàu lại còn tấu nhạc "xình, xình xịch... xình, xình xịch..." ru mình nữa. Lúc thức thì như được nằm võng mà coi phim. Khung cửa sổ toa tàu mở ra như màn hình ti vi. Màn hình hiện lên khi thì núi cao, khi thì biển rộng. Lại có khi phim đang chiếu, màn hình bỗng phụt tắt, tối mò! Đây là lúc tàu Thống Nhất chạy xuyên qua núi, thôi chiếu phim, chuyển qua diễn trò ảo thuật, biến ngày thành đêm. Rồi phim lại chiếu, màn hình của sổ lại hiện ra rừng xanh với cát trắng. Có những lúc phim chiếu chậm dần rồi dừng hẳn. Màn hình cửa sổ tàu Thống Nhất hiện ra đủ thứ quả cùng những lời mời ngọt ngào. Kẹo mè xúng, nho Muồng Mán, củ đậu Tháp Chàm,... thứ gì cũng ngon.

Đi tàu Thống Nhất, đã được xem những "thuốc phim" đẹp mắt, được ăn ngon miệng, lại được nghe những âm thanh vui tai!

(Trần Quốc Toàn)



Trả lời:

Bài thơ: Giúp mẹ

Hôm nay chủ nhật
Được nghỉ ở nhà
Em giúp mẹ cha
Nhặt rau quét dọn.

Áo quần xếp gọn
Đỡ bé cùng chơi
Cha mẹ vui cười
Khen con ngoan quá!

